

Số: 818 /QĐ-UBND

Lai Châu, ngày 08 tháng 7 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc Phê duyệt Quy trình nội bộ trong giải quyết thủ tục hành chính
thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Y tế tỉnh Lai Châu**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LAI CHÂU

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 45/2020/NĐ-CP ngày 08/4/2020 của Văn phòng Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử;

Căn cứ Nghị định số 107/2021/NĐ-CP ngày 06/12/2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Văn phòng Chính phủ về hướng dẫn nghiệp vụ Kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018 của Văn phòng Chính phủ về hướng dẫn thi hành một số quy định của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Y tế.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kèm theo Quyết định này Quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Y tế tỉnh Lai Châu.

(Có Phụ lục quy trình nội bộ kèm theo)

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Giao Văn phòng UBND tỉnh chủ trì, phối hợp với Sở Y tế và các cơ quan, đơn vị có liên quan căn cứ quy trình ban hành kèm theo Quyết định này có trách nhiệm thiết lập, tin học hóa quy trình giải quyết thủ tục hành chính trên Cổng Dịch vụ công và Hệ thống Thông tin một cửa điện tử tỉnh Lai Châu tại địa chỉ <https://dichvucong.laichau.gov.vn>.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Y tế, Giám đốc Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Cục Kiểm soát TTHC - VPCP;
- Chủ tịch UBND tỉnh (để b/c);
- VP UBND tỉnh: V4, CB;
- VNPT Lai Châu (để p/h);
- Lưu: VT, KS.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Tổng Thanh Hải

PHỤ LỤC:
QUY TRÌNH NỘI BỘ GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH
THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ Y TẾ TỈNH LAI CHÂU

STT	Tên TTHC	Quy trình giải quyết nội bộ TTHC
1	Công bố đáp ứng tiêu chuẩn chế biến, bào chế thuốc cổ truyền đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh bằng y học cổ truyền trực thuộc quản lý của Sở Y tế <i>(Thời gian giải quyết: 30 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ)</i>	<pre> graph TD A[Tổ chức, cá nhân] --> B[Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh * Thời gian thực hiện: - Tiếp nhận: 01 ngày] B --> C[Chuyên viên phòng nghiệp vụ Dược. * Thời gian thực hiện: - Thẩm định hồ sơ; Dự thảo nội dung tiếp nhận hồ sơ công bố hoặc dự thảo văn bản yêu cầu sửa đổi, bổ sung: 25 ngày.] C --> D[Lãnh đạo phòng nghiệp vụ Dược * Thời gian thực hiện: - Duyệt nội dung thẩm định, trình lãnh đạo Sở: 02 ngày.] D --> E[Lãnh đạo Sở Y tế * Thời gian thực hiện: - Ký duyệt nội dung tiếp nhận, công bố: 01 ngày] E --> F[Văn thư Sở Y tế (Vào sổ, đóng dấu, phát hành và đồng thời Công bố trên trang TTĐT) * Thời gian thực hiện: 01] F --> G[Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh] G --> A </pre>

STT	Tên TTHC	Quy trình giải quyết nội bộ TTHC
2	Cấp Giấy chứng nhận lưu hành tự do (CFS) đối với mỹ phẩm sản xuất trong nước để xuất khẩu <i>(Thời gian giải quyết: 03 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ)</i>	<pre> graph TD A[Tổ chức, cá nhân] --> B[Trung tâm Phục vụ hành chính công tình * Thời gian thực hiện: - Tiếp nhận: 0.5 ngày] B --> C["Chuyên viên phòng nghiệp vụ Dược. * Thời gian thực hiện - Thẩm định hồ sơ; Dự thảo nội dung đồng ý cấp hoặc dự thảo văn bản yêu cầu sửa đổi, bổ sung, hoặc văn bản từ chối cấp: 01 ngày."] C --> D["Lãnh đạo phòng nghiệp vụ Dược * Thời gian thực hiện: - Duyệt nội dung thẩm định, trình lãnh đạo Sở: 0.5 ngày."] D --> E["Lãnh đạo Sở Y tế * Thời gian thực hiện: - Ký duyệt văn bản: 0.5 ngày"] E --> F["Văn thư Sở Y tế (Vào sổ, đóng dấu, phát hành) * Thời gian thực hiện: 0.5 ngày"] F --> G[Trung tâm Phục vụ hành chính công tình] G --> A </pre>